TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST- DS	*Dĩ An, ngày 06 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Viết Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 66/2020/TLST-VDS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định mở phiên họp số 08/2020/QĐST-VDS ngày 28 tháng 02 năm 2020.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1979; thường trú: Số 222/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Chị Thân Thị Thu Ph, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 459 Huỳnh Văn L, phường Ph, thành phố Th, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2019). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952; thường trú: Số 222/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1960; thường trú: Số 222/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

+ Anh Nguyễn Chí Th, sinh năm 1981; thường trú: Số 222/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

+ Anh , sinh năm 1983; thường trú: Số 222/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 18/02/2020, lời khai trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Tấn D trình bày:

Thửa đất 105, 107 tờ bản đồ 02 tại khu phố Ch phường T có nguồn gốc do ông Nguyễn Văn T khai hoang, tạo lập được sau giải phóng năm 1975 có diện tích theo đo đạc thực tế là 9.587,8m^2 (thể hiện tại Mảnh trích đo địa chính do Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ký phát hành vào ngày 08/01/2020), các thành viên trong hộ gia đình chỉ có công đóng góp, tôn tạo và giữ gìn khối tài sản chung. Ngày 26/8/1996 UBND huyện Thuận An (nay là thị xã Dĩ An) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn T. Hộ gia đình ông Tấn gồm có: ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph. Từ khi được cấp đến nay các thành viên trong hộ gia đình đều quản lý sử dụng. Nay do có nhu cầu sử dụng riêng nên anh D yêu cầu chia ra cho các thành viên, mỗi người một phần cho thuận tiện việc quản lý, sử dụng đất. Cụ thể anh D yêu cầu chia như sau:

1. Chia cho anh Nguyễn Tấn D phần đất có diện tích 524.2 m^2 (Ký hiệu A tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

2. Chia cho anh Nguyễn Chí Th phần đất có diện tích 528.0 m^2 (Ký hiệu B tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

3. Chia cho anh Nguyễn Tuấn Ph phần đất có diện tích 1.094.5m^2 (Ký hiệu C tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

4. Phần đất còn lại có diện tích 7.441,1m^2 (ký hiệu D tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T sau khi đã phân chia cho anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph sẽ do ông Nguyễn Văn T cùng vợ là bà Lê Thị M đứng tên, quản lý, sử dụng và toàn quyền quyết định không liên quan gì đến anh D, anh Th và anh Ph.

Anh Dũng không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với các công trình xây dựng, tài sản có trên đất. Vì tất cả các tài sản gắn liền với đất đều do ông T và bà M tự tạo lập được, không phân chia, các thành viên trong gia đình không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai ngày 24/02/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph trình bày:

Thống nhất toàn bộ lời trình bày của anh Nguyễn Tấn D và đồng ý với nội dung thỏa thuận theo biên bản hòa giải thành ngày 18/02/2020 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữa anh D với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành và tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người yêu cầu, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Tấn D căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18/02/2020 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An để yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Theo nội dung tại biên bản hòa giải thành thì người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất chia tài sản chung theo biên bản hòa giải thành ngày 18/02/2020 của trung tâm hòa giải đối thoại tại Tòa án. Trong quá trình giải quyết việc dân sự các bên đều thống nhất công nhận kết quả hòa giải thành trên. Căn cứ vào Điều 369, Điều 370, Điều 416, Điều 417 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 24, Điều 25 Luật hòa giải cơ sở năm 2013 thì yêu cầu của anh Nguyễn Tấn D là phù hợp, đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Người yêu cầu anh Nguyễn Tấn D, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là chị Thân Thị Thu Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Các đương sự đều thống nhất thỏa thuận phân chia diện tích đất 9.587,8 m^2 tại khu phố Ch, phường T, thị xã Dĩ An như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph về việc phân chia phần đất có diện tích theo đo đạc thực tế là 9.587,8 m^2 (thể hiện tại Mảnh trích đo địa chính do Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ký phát hành vào ngày 08/01/2020), thuộc thửa đất 105, 107 tờ bản đồ số 02 tọa lạc khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ 134 QSDĐ/TĐH1996 do UBND huyện Thuận An (nay là UBND thị xã Dĩ An) cấp cho hộ gia đình ông bà Nguyễn Văn T ngày 26/8/1996, như sau:

- Chia cho anh Nguyễn Tấn D phần đất có diện tích 524.2 m^2 (Ký hiệu A tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc một phần thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

- Chia cho anh Nguyễn Chí Th phần đất có diện tích 528.0 m^2 (Ký hiệu B tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

- Chia cho anh Nguyễn Tuấn Ph phần đất có diện tích 1.094.5 m^2 (Ký hiệu C tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

- Diện tích 7.441,1 m^2 (ký hiệu D tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020) còn lại thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Chiêu Liêu, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T sau khi đã phân chia cho anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph sẽ do ông Nguyễn Văn T cùng vợ là bà Lê Thị M đứng tên, quản lý, sử dụng và toàn quyền quyết định không liên quan gì đến anh D, anh Th và anh Ph.

Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia đối với các công trình xây dựng, tài sản có trên đất.

Ngày 18/02/2020, tại Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữa anh Nguyễn Tấn D, người đại diện hợp pháp của anh Dũng là chị Thân Thị Thu Ph và ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph đã thỏa thuận chia tài sản là 9.587,8 m^2 như trên. Căn cứ vào sự thỏa thuận của các bên, Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã lập biên bản hòa giải thành.

Dựa trên kết quả hòa giải thành, anh Nguyễn Tấn D làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu, các bên vẫn thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngày 18/02/2020 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Xét nội dung thỏa thuận hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương vào ngày 18/02/2020 của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu anh Nguyễn Tấn D.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Tấn D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 416, Điều 417 và Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 24, Điều 25 của Luật hòa giải cơ sở năm 2013.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 66/2020/TLST-VDS ngày 18 tháng 02 năm 2020, cụ thể như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph về việc phân chia phần đất có diện tích theo đo đạc thực tế là 9.587,8 m^2 (thể hiện tại Mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý do Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ký phát hành vào ngày 08/01/2020), thuộc thửa đất 105, 107 tờ bản đồ số 02 tọa lạc khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ 134 QSDĐ/TĐH1996 do UBND huyện Thuận An (nay là UBND thị xã Dĩ An) cấp cho hộ gia đình ông bà Nguyễn Văn T ngày 26/8/1996, như sau:

- Anh Nguyễn Tấn D được chia phần đất có diện tích 524.2 m^2 *(Ký hiệu A tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020)* thuộc một phần thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

- Anh Nguyễn Chí Th được chia phần đất có diện tích 528.0 m^2 *(Ký hiệu B tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020)* thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

- Anh Nguyễn Tuấn Ph được chia phần đất có diện tích 1.094.5 m^2*(Ký hiệu C tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020)* thuộc thửa đất số 105, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T.

- Phần đất còn lại có diện tích 7441,1m^2 (*ký hiệu D tại mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý ngày 08/01/2020)* thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ số 02 tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H130476, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 134 QSDĐ/TĐH 1996 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé cấp ngày 26/8/1996 cho hộ ông bà Nguyễn Văn T sau khi đã phân chia cho anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph sẽ do ông Nguyễn Văn T cùng vợ là bà Lê Thị M đứng tên, quản lý, sử dụng và toàn quyền quyết định không liên quan gì đến anh Dũng, anh Thanh và anh Phong.

Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M, anh Nguyễn Tấn D, anh Nguyễn Chí Th và anh Nguyễn Tuấn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia đối với các công trình xây dựng, tài sản có trên đất.

Điều 2. Lệ phí: Anh Nguyễn Tấn D chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0040082 ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THA thị xã Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thắm